

BẢN TIN TUẦN

**“Kết quả quan trắc, dự báo chất lượng nước trong hệ thống công trình thủy lợi
Bắc Nam Hà, phục vụ lấy nước sản xuất nông nghiệp”**

(Tuần 23: 08/11/2025 đến 14/11/2025)

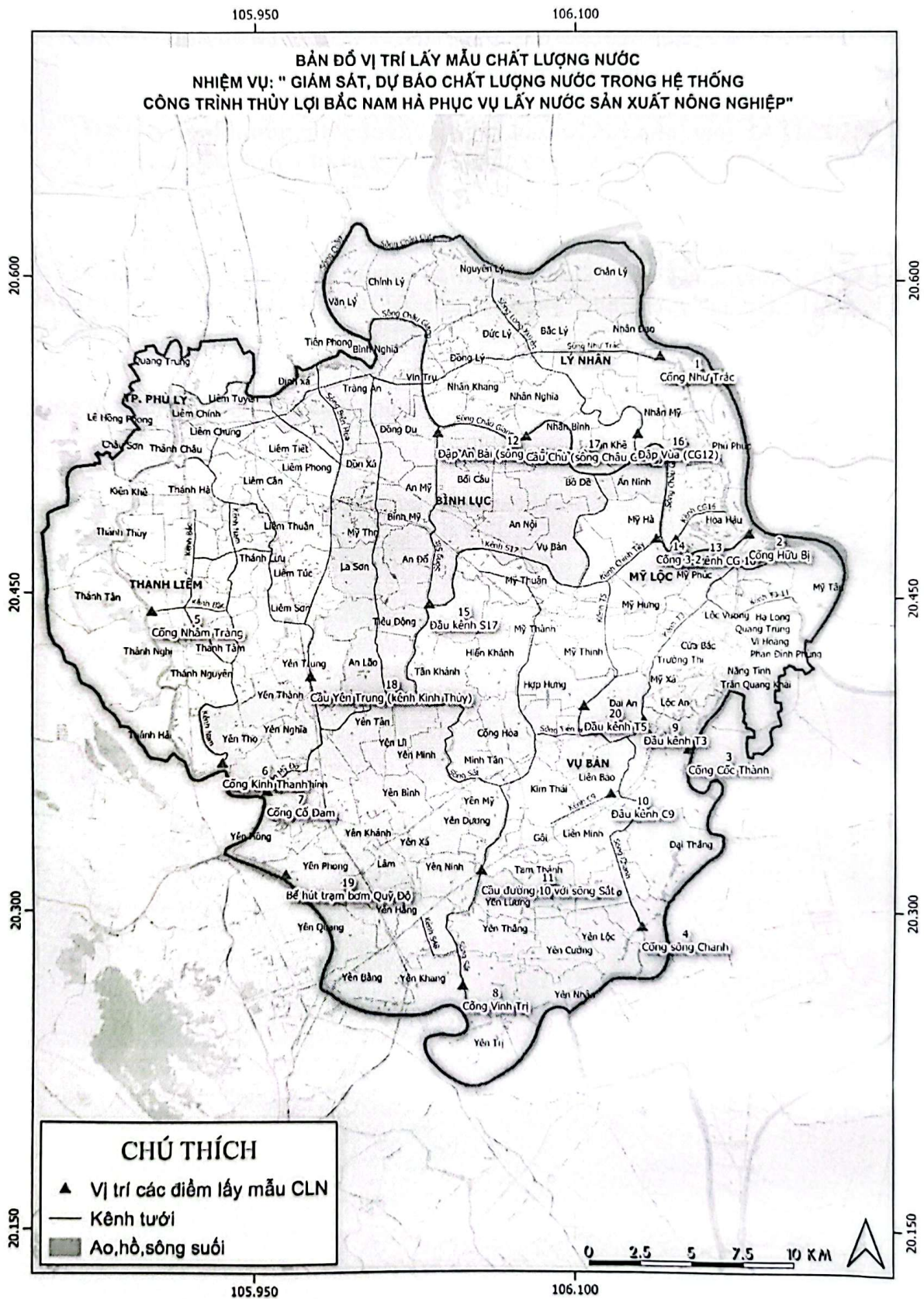
I. Kết quả giám sát chất lượng nước tuần từ ngày 21/05 đến ngày 27/05/2025

1. Vị trí giám sát

TT	Tên vị trí lấy mẫu	Nguồn/Sông	Lý do xác định vị trí lấy mẫu
1	Cổng Như Trác	Sông Hồng	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Như Trác tưới cho khu vực Huyện Lý Nhân và phần Bắc huyện Bình Lục.
2	Cổng Hữu Bị		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Hữu Bị tưới cho khu vực Huyện Mỹ Lộc và phần Bắc huyện Bình Lục.
3	Cổng Cốc Thành	Sông Đào	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Cốc thành tưới cho khu vực Huyện Vụ Bản.
4	Cổng sông Chanh		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tiêu sông Chanh và tưới bổ sung cho khu vực Nam huyện Vụ Bản.
5	Cổng Nhâm Tràng	Sông Đáy	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới Nhâm Tràng, tưới cho Huyện Thanh Liêm và phần phía Bắc huyện Ý Yên, bổ sung nước vào hệ thống cuối kênh Như Trác.
6	Cổng Kinh Thanh		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới, tưới cho Huyện Thanh Liêm
7	Cổng Cổ Đàm		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới Cổ Đàm, tưới cho Huyện Ý Yên
8	Cổng Vĩnh Trị		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới, tiêu kết hợp, tưới cho Huyện Ý Yên và Huyện Vụ Bản
9	Đầu kênh T3	Kênh T3	Kiểm tra chất lượng nước trên kênh T3 là kênh trực tiếp nhận nước thải dọc thành phố Nam Định, nhưng vẫn sử dụng để cấp cho

TT	Tên vị trí lấy mẫu	Nguồn/Sông	Lý do xác định vị trí lấy mẫu
			tưới qua trạm bơm Cốc Thành
10	Đầu kênh C9	Sông Chanh	Kiểm tra chất lượng nước tưới tiêu kết hợp và nước thải từ KCN Bảo Minh, thành phố Nam Định với các ngành sản xuất: dệt, nhuộm, cơ khí, chế biến gỗ, đồ điện.
11	Cầu đường 10 với sông Sắt	Sông Sắt	Kiểm tra chất lượng nước sông Sắt, tưới tiêu kết hợp khu vực phía nam huyện Ý Yên
12	Đập An Bài (sông Châu Giang)	Sông Châu Giang	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống sông Sắt, tưới tiêu kết hợp cho Huyện Bình Lục.
13	Đầu kênh CG16		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới tiêu kết hợp và nhận nước thải từ KCN Hòa Hậu
14	Cống 3-2	Kênh tiêu Chính Tây	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống, tưới tiêu kết hợp cho Huyện Mỹ Lộc.
15	Đầu kênh S17	Kênh Sông Sắt	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới, tiêu nông nghiệp huyện Ý Yên.
16	Đập Vùa (CG12)	Kênh Vùa	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới cho Huyện Lý Nhân.
17	Cầu Chủ (sông Châu Giang)	Sông Châu Giang	Vị trí ô nhiễm do nhận nước thải các huyện Bình Lục, Lý Nhân
18	Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	Kênh Kinh Thủy	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tiêu Huyện Thanh Liêm. Vị trí ô nhiễm do nhận nước thải của huyện Thanh Liêm
19	Bể hút trạm bơm Quỳ Độ	Sông Quỳ Độ	Kiểm tra chất lượng nước tại trạm bơm Quỳ Độ
20	Đầu kênh T5	Kênh Tiên Hương	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới cho khu vực huyện Vụ Bản

BẢN ĐỒ GIÁM SÁT CLN HỆ THỐNG CTTL BẮC NAM HÀ NĂM 2025



1. Thông tin lúc giám sát

Trong thời gian từ 08/11/2025 – 14/11/2025 không thực hiện giám sát

2. Kết quả đo đạc

3. Do không khảo sát nên không có kết quả để đánh giá, so sánh với tuần trước và cùng kỳ năm trước

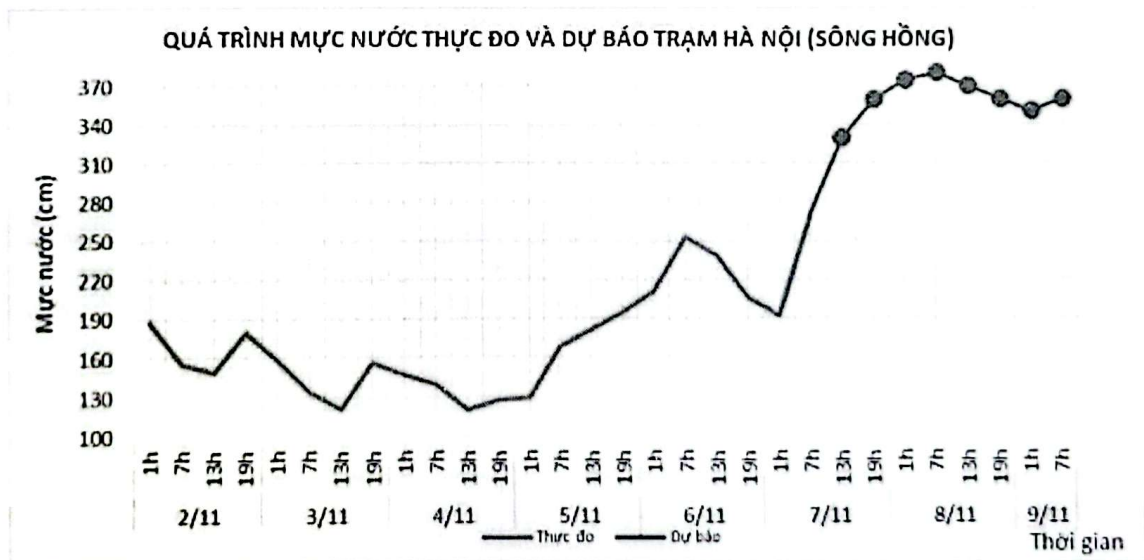
II. Dự báo chất lượng nước tuần từ ngày 08/11/2025 đến ngày 14/11/2025

1. Diễn biến thủy văn và lịch sản xuất trong tuần

Dự báo tại hệ thống Bắc Nam Hà vẫn có mưa nhẹ đến ngày 11/11/2025.

Mức nước hạ lưu sông Hồng đang lên do ảnh hưởng điều tiết thủy điện tuyến trên (hồ Hòa Bình mở 01 cửa xả đáy (17h/6/11), hồ Tuyên Quang mở 01 cửa xả đáy (10h/5/11) và hồ Thác Bà mở 01 cửa xả mặt). Mức nước tại trạm Hà Nội lúc 7h/07/11 là 2,69m.

Dự báo mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục lên trong 12h-18h tới sau đó biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng điều tiết thủy điện tuyến trên.



2. Dự báo tình hình chất lượng nước trong tuần

DO								B-QCVN 08-2023
Vị trí	Tuần dự báo							
	08/11	09/11	10/11	11/11	12/11	13/11	14/11	
Cổng Như Trắc	6,367	6,367	6,367	6,367	6,367	6,367	6,367	≥ 5
Cổng Hữu Bị	6,461	6,462	6,462	6,462	6,462	6,461	6,459	≥ 5
Cổng Cốc Thành	5,682	5,682	5,682	5,682	5,683	5,683	5,683	≥ 5
Cổng sông Chanh	5,974	5,982	5,987	5,990	5,993	5,994	5,996	≥ 5
Cổng Nhâm Tràng	5,869	5,876	5,877	5,878	5,879	5,880	5,880	≥ 5
Cổng Kinh Thanh	5,836	5,850	5,844	5,840	5,837	5,836	5,835	≥ 5
Cổng Cỏ Đam	5,170	5,255	5,310	5,345	5,365	5,378	5,386	≥ 5
Cổng Vĩnh Trị	5,363	5,373	5,379	5,381	5,382	5,381	5,380	≥ 5
Đầu kênh T3	5,590	5,576	5,569	5,568	5,570	5,573	5,577	≥ 5
Đầu kênh C9	6,403	6,618	6,753	6,829	6,872	6,898	6,915	≥ 5
Cầu đường 10 với sông Sắt	6,241	6,317	6,364	6,389	6,399	6,399	6,394	≥ 5
Đập An Bài (sông Châu Giang)	5,498	5,728	5,900	5,983	6,020	6,033	6,032	≥ 5
Đầu kênh CG16	6,324	6,390	6,425	6,440	6,442	6,437	6,428	≥ 5
Cổng 3-2	5,650	5,650	5,650	5,650	5,650	5,650	5,650	≥ 5
Đầu kênh S17	6,274	6,514	6,674	6,772	6,829	6,865	6,888	≥ 5
Đập Vũa (CG12)	5,322	5,410	5,458	5,476	5,481	5,482	5,480	≥ 5
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	6,299	6,290	6,273	6,248	6,220	6,190	6,161	≥ 5
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	5,020	5,020	5,020	5,020	5,020	5,020	5,020	≥ 5
Bể hút trạm bơm Quỳ Độ	6,608	6,597	6,586	6,575	6,564	6,553	6,542	≥ 5
Đầu kênh T5	6,484	6,514	6,520	6,518	6,513	6,506	6,496	≥ 5

NO ₃ ⁻							
Vị trí	Tuần dự báo						
	08/11	09/11	10/11	11/11	12/11	13/11	14/11
Cổng Như Trác	1,779	1,779	1,779	1,779	1,779	1,779	1,779
Cổng Hữu Bị	1,458	1,467	1,478	1,490	1,503	1,517	1,531
Cổng Cốc Thành	9,101	9,223	9,284	9,323	9,352	9,374	9,393
Cổng sông Chanh	1,865	1,861	1,860	1,861	1,864	1,868	1,872
Cổng Nhâm Tràng	4,218	4,215	4,218	4,220	4,220	4,220	4,219
Cổng Kinh Thanh	4,357	4,351	4,376	4,392	4,401	4,405	4,408
Cổng Cỏ Đam	5,202	5,096	5,033	4,991	4,966	4,951	4,940
Cổng Vĩnh Trị	7,088	7,139	7,174	7,199	7,219	7,236	7,249
Đầu kênh T3	4,336	5,164	5,800	6,296	6,696	7,025	7,298
Đầu kênh C9	1,469	1,121	0,906	0,785	0,717	0,677	0,651
Cầu đường 10 với sông Sắt	2,009	1,876	1,802	1,774	1,778	1,802	1,840
Đập An Bài (sông Châu Giang)	3,403	3,002	2,706	2,581	2,551	2,581	2,659
Đầu kênh CG16	1,839	1,722	1,670	1,662	1,681	1,714	1,758
Cổng 3-2	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800
Đầu kênh S17	1,700	1,304	1,047	0,890	0,798	0,741	0,705
Đập Vùa (CG12)	3,605	3,519	3,544	3,660	3,823	4,008	4,202
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	1,941	1,984	2,044	2,125	2,221	2,327	2,439
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	6,900	6,900	6,900	6,900	6,900	6,900	6,900
Bể hút trạm bơm Quý Độ	1,199	1,218	1,239	1,257	1,276	1,297	1,320
Đầu kênh T5	1,498	1,445	1,446	1,462	1,481	1,508	1,542

BOD ₅								B- QCVN 08- 2023
Vị trí	Tuần dự báo							
	08/11	09/11	10/11	11/11	12/11	13/11	14/11	
Cổng Như Trác	11,513	11,513	11,513	11,513	11,513	11,513	11,513	≤ 6
Cổng Hữu Bị	7,342	7,393	7,453	7,519	7,591	7,667	7,748	≤ 6
Cổng Cốc Thành	8,675	8,598	8,567	8,548	8,535	8,525	8,516	≤ 6
Cổng sông Chanh	13,622	13,607	13,598	13,592	13,587	13,584	13,581	≤ 6
Cổng Nhâm Trảng	8,317	8,254	8,235	8,223	8,213	8,207	8,202	≤ 6
Cổng Kinh Thanh	8,095	7,960	7,975	7,993	8,003	8,008	8,011	≤ 6
Cổng Cỏ Đam	8,710	8,073	7,672	7,421	7,275	7,187	7,131	≤ 6
Cổng Vĩnh Trị	9,734	9,588	9,489	9,424	9,386	9,365	9,352	≤ 6
Đầu kênh T3	12,930	12,651	12,446	12,279	12,139	12,021	11,924	≤ 6
Đầu kênh C9	6,601	5,327	4,531	4,080	3,825	3,673	3,576	≤ 6
Cầu đường 10 với sông Sắt	9,709	9,175	8,885	8,787	8,822	8,943	9,119	≤ 6
Đập An Bài (sông Châu Giang)	14,728	13,374	12,322	11,828	11,614	11,534	11,526	≤ 6
Đầu kênh CG16	9,027	8,571	8,383	8,382	8,495	8,673	8,893	≤ 6
Cổng 3-2	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	≤ 6
Đầu kênh S17	7,436	6,000	5,051	4,470	4,128	3,917	3,782	≤ 6
Đập Vùa (CG12)	15,374	14,938	14,707	14,635	14,629	14,650	14,682	≤ 6
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	9,255	9,440	9,684	9,980	10,309	10,642	10,972	≤ 6
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	≤ 6
Bể hút trạm bơm Quý Độ	6,392	6,516	6,656	6,791	6,934	7,085	7,241	≤ 6
Đầu kênh T5	7,599	7,402	7,429	7,527	7,650	7,807	7,994	≤ 6

NH ₄ ⁺							
Vị trí	Tuần dự báo						
	08/11	09/11	10/11	11/11	12/11	13/11	14/11
Cổng Như Trác	0,258	0,258	0,258	0,258	0,258	0,258	0,258
Cổng Hữu Bị	0,316	0,323	0,331	0,339	0,348	0,357	0,367
Cổng Cốc Thành	0,149	0,142	0,138	0,136	0,135	0,134	0,133
Cổng sông Chanh	0,137	0,135	0,134	0,133	0,133	0,132	0,132
Cổng Nhâm Trảng	0,096	0,092	0,090	0,089	0,088	0,088	0,087
Cổng Kinh Thanh	0,108	0,099	0,098	0,098	0,098	0,098	0,098
Cổng Cỏ Đam	0,163	0,139	0,125	0,117	0,112	0,109	0,107
Cổng Vĩnh Trị	0,165	0,149	0,138	0,131	0,126	0,123	0,121
Đầu kênh T3	0,563	0,528	0,503	0,485	0,471	0,459	0,450
Đầu kênh C9	0,170	0,130	0,105	0,092	0,084	0,079	0,076
Cầu đường 10 với sông Sắt	0,519	0,489	0,476	0,476	0,485	0,500	0,520
Đập An Bài (sông Châu Giang)	0,876	0,786	0,717	0,687	0,677	0,674	0,675
Đầu kênh CG16	0,472	0,446	0,438	0,444	0,457	0,475	0,496
Cổng 3-2	0,740	0,740	0,740	0,740	0,740	0,740	0,740
Đầu kênh S17	0,204	0,158	0,128	0,110	0,099	0,093	0,088
Đập Vù (CG12)	0,895	0,877	0,866	0,864	0,864	0,866	0,868
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	0,511	0,530	0,554	0,581	0,610	0,639	0,668
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	2,300	2,300	2,300	2,300	2,300	2,300	2,300
Bể hút trạm bơm Quỳ Độ	0,286	0,296	0,309	0,321	0,335	0,349	0,363
Đầu kênh T5	0,375	0,364	0,370	0,380	0,392	0,406	0,423

III. Các đề xuất, kiến nghị

1. Nhận xét

Kết quả dự báo DO trong tuần đều có giá trị thỏa mãn giới hạn B của QCVN 08-MT/2023/BTNMT.

Tất cả các vị trí có hàm lượng BOD₅ trong kỳ dự báo đều không đạt giới hạn B của QCVN 08-MT/2023/BTNMT.

2. Dự báo chung

Mức độ ô nhiễm chất lượng nước trong HTCTTL Bắc Nam Hà tuần thứ 23 sẽ có xu hướng tiếp tục giảm so với tuần 22 do dự báo tuần 23 trên lưu vực tiếp tục có mưa nhẹ đến ngày 11/11/2025, mực nước sông Hồng tại Hà Nội lúc 7h ngày 09/11/2025 có khả năng ở mức 3,50m sẽ cải thiện cho việc lấy nước vào hệ thống.

3. Đề xuất

Đề nghị Công ty KTCTTL Bắc Nam Hà tiếp tục tận dụng triều, mở các cống Như Trác, Hữu Bị, Cốc Thành, Cỏ Đam, Sông Chanh, Nhâm Tràng, Vĩnh Trị để trao đổi nước tăng khả năng tự làm sạch của hệ thống.

Nơi nhận:

- Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi;
- Lãnh đạo Viện;
- Cty TNHH MTV KTCTTL Bắc Nam Hà;
- Chi cục thủy lợi tỉnh Ninh Bình;
- Lưu VT, Phòng TN&TVQLCLN,MT.



PHÓ VIỆN TRƯỞNG

Đào Ngọc Tuấn